

Số: 35/2024/QĐST-DS

Hà Trung, ngày 18 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 6; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/11/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-DS ngày 28/10/2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Phùng Tiến D, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tiểu khu F, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn X.

Địa chỉ: Tiểu khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Văn Q, sinh năm 1963.

Chức vụ: Giám đốc công ty.

Địa chỉ: Tiểu khu D, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phùng Tiến D và đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH X là ông Mai Văn Q thỏa thuận Công ty TNHH X phải trả cho anh D hai khoản vay, gồm:

- Khoản vay ngày 05/12/2022 là 1.516.800.000đ (Một tỷ năm trăm mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó: nợ gốc vay là 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu

đồng); nợ lãi từ ngày 05/12/2022 đến ngày 05/10/2024 là 316.800.000đ (*Ba trăm mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Công ty TNHH X phải tiếp tục trả lãi với mức lãi suất là 1,2%/1 tháng trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 06/10/2024 cho đến khi trả hết nợ.

- Khoản vay ngày 02/01/2023 với số tiền nợ gốc vay còn lại là 1.849.000.000đ (*Một tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu đồng*). Công ty TNHH X còn phải trả thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất là 10%/1 năm trên số tiền nợ gốc chưa trả, kể từ ngày Toà án ban hành quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự (18/11/2024) cho đến khi trả hết nợ.

\* *Về án phí:* Anh D1 và ông Q thoả thuận, Công ty trách nhiệm hữu hạn X phải chịu 49.658.000đ (*Bốn mươi chín triệu sáu trăm năm tám nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Phùng Tiến D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.365.000đ (*Ba mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003676 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Thanh Hương**